

NÂNG CAO HIỆU SUẤT, THÂN THIỆN VỚI MÔI TRƯỜNG.



WF-C879R

Epson chú trọng đến từng chi tiết của doanh nghiệp, đảm bảo in ấn với chi phí thấp, độ bền cao và cực kỳ đáng tin cậy với máy in phun dành cho doanh nghiệp Epson WorkForce Pro WF-C878R và WF-C879R. Tốc độ in nhanh 26 ảnh/phút* với thời gian in màu trang đầu chỉ trong 5.5 giây. Giảm bớt nhu cầu thay thế vật tư tiêu hao với các gói mực dung tích lớn giúp giảm chi phí vận hành. Giải pháp lý tưởng cho các nhóm làm việc cần in ấn đơn giản, nhu cầu bảo dưỡng thấp và in khối lượng lớn.



Tốc độ in đạt chuẩn ISO lên đến 26 ảnh/phút*



Các gói mực có khả năng in lên đến 86,000 trang**



Tích năng in hai mặt



Ethernet



Wi-Fi Direct



Đã bật Open Platform



WF-C878R

CHÚ TRỌNG VÀO CHI TIẾT.

Hiệu suất vượt trội

In nhanh hơn với tốc độ in cải thiện lên đến 26 ảnh/phút* và hiệu suất scan ADF hai mặt siêu ấn tượng lên đến 100 ảnh/phút*.

Bảo dưỡng ít hơn, chi phí vận hành thấp hơn

Hệ thống gói mực thay thế đổi mới đảm bảo lắp đặt và bảo dưỡng dễ dàng, hạn chế nhu cầu thay thế phụ tùng và giảm chi phí vận hành.

Công nghệ in không nhiệt

Tăng năng suất và giảm tác động môi trường mà không ảnh hưởng đến chất lượng in ấn nhờ Công nghệ in không nhiệt của Epson.

Hân hạnh giới thiệu Epson WorkForce Pro WF-C878R và WF-C879R, máy in màu đa năng A3 cải tiến mới. Không chỉ được trang bị các gói mực dung tích lớn có thể thay thế và công nghệ đầu in PrecisionCore™, máy in đa năng của Epson còn sở hữu thiết kế nhỏ gọn, giúp tiết kiệm không gian. Bên cạnh các tính năng vượt trội của mỗi chức năng, khả năng bảo mật và kết nối giúp tăng năng suất cho mỗi lần in.



Hiệu suất vượt trội

Tốc độ in cải thiện lên đến 26 ảnh/phút* đảm bảo in và phục hồi nhanh hơn sau mỗi bản in. Trải nghiệm hiệu suất vượt trội nhờ tốc độ scan ADF nhanh lên đến 100 ảnh/phút*.

Epson WorkForce Pro WF-C878R và WF-C879R cải thiện đáng kể khả năng xử lý giấy. Có thể tăng lượng giấy nạp tối đa 1,900 trang với khay giấy chọn thêm cho WF-C879R. Có thể đặt giấy khổ A3+ trong nhiều khay khác nhau để lựa chọn tự động. Khay sau cho phép sử dụng các vật liệu in đặc biệt như giấy in ảnh.



Công nghệ in không nhiệt của Epson



PRECISIONCORE
Heat-Free Technology

Công nghệ PrecisionCore nổi tiếng của Epson mang đến bản in siêu chất lượng, đẩy nhanh tốc độ in để nâng cao năng suất. Mỗi chip in có khả năng tạo lên tới 40 triệu chấm chính xác mỗi giây, mang lại tốc độ in nhanh và chất lượng bản in tuyệt vời.

Ngoài ra, máy in phun Epson không cần dùng nhiệt trong quá trình phun mực nhờ Công nghệ in không nhiệt của Epson. In nhanh hơn và tiêu thụ ít điện hơn. Giảm nhu cầu thay thế vật tư tiêu hao, hạn chế thời gian dừng máy. Nâng cao năng suất và giảm tác động đến môi trường mà không ảnh hưởng đến chất lượng in ấn.

Tóm tắt lợi ích



Tiết kiệm thời gian nhờ khả năng in liên tục ở tốc độ cao



Tiết kiệm năng lượng và tiền bạc nhờ mức tiêu thụ điện thấp



Ít bộ phận thay thế định kỳ, giảm thiểu tác động môi trường



Bảo dưỡng ít hơn năng suất cao hơn

Bảo dưỡng ít hơn, chi phí vận hành thấp hơn

Với đặc điểm dễ sử dụng, Hệ thống gói mực thay thế cải tiến (RIPS) của Epson có khả năng in lên đến 86,000 trang đen trắng và 50,000 trang màu. Dễ dàng lắp đặt và nhu cầu bảo dưỡng thấp, giúp hạn chế tần suất thay thế vật tư tiêu hao và giảm thời gian dừng máy.



Có thể sử dụng cả gói mực dung tích tiêu chuẩn hoặc dung tích lớn.

Vật tư tiêu hao	Hiệu suất trang*	Mã đặt hàng
Gói mực dung tích tiêu chuẩn (Black)	20,000 trang	C13T05A100
Gói mực dung tích tiêu chuẩn (Cyan)	20,000 trang (Hiệu suất tổng hợp)	C13T05A200
Gói mực dung tích tiêu chuẩn (Magenta)		C13T05A300
Gói mực dung tích tiêu chuẩn (Yellow)		C13T05A400
Gói mực dung tích lớn (Black)		86,000 trang
Gói mực dung tích lớn (Cyan)	50,000 trang (Hiệu suất tổng hợp)	C13T05B200
Gói mực dung tích lớn (Magenta)		C13T05B300
Gói mực dung tích lớn (Yellow)		C13T05B400
Hộp bảo dưỡng		
Con lăn bảo dưỡng (Khay giấy 1)		C13S210048
Con lăn bảo dưỡng (Khay giấy 2 - 4)		C13S210049
Hộp chứa ghim	1,000 x 5	C12C934911
Tùy chọn		Mã đặt hàng
Khay giấy		C12C932611
Chân đỡ máy in		C12C934321
Bảng thiết bị xác thực (cho WF-C878R)		C12C932921
Bảng thiết bị xác thực (cho WF-C879R)		C12C934921
Dập ghim thủ công (chỉ khả dụng trên WF-C879R)		C12C934361
10/100/1000 Base-T, Ethernet (chỉ khả dụng trên WF-C879R)		C12C934471
Bảng mạch Super G3 Multi Faxboard (chỉ khả dụng trên WF-C879R)		C12C934491
Epson Print Admin		7110574
Epson Print Admin Serverless (chỉ khả dụng trên WF-C879R)		7111310

* Theo ISO 24711/24712. Hiệu suất thực tế sẽ thay đổi đáng kể vì các lý do bao gồm hình ảnh được in, cài đặt in, nhiệt độ và độ ẩm. Hiệu suất có thể giảm khi không in thường xuyên hoặc in chủ yếu bằng một màu mực. Sau khi xuất hiện tín hiệu "thay hộp mực", trong hộp mực vẫn còn một lượng mực bất định. Một phần mực từ các hộp mực đi kèm được dùng để thiết lập máy in. Mực được dùng để in và bảo dưỡng đầu in. Tất cả các loại mực đều được dùng để in đen trắng và in màu.

Giảm thiểu tác động môi trường

Hãy đổi sang máy in phun Epson để bảo vệ hệ sinh thái. Máy in thực hiện được nhiều chức năng đáp ứng nhu cầu kinh doanh mà vẫn thân thiện với môi trường nhờ khả năng hạn chế lượng khí thải độc hại thải ra mỗi ngày.

Giảm mức tiêu thụ điện với máy in phun

Mức tiêu thụ điện trung bình của máy in phun **thấp hơn** máy in laser, bảo vệ môi trường, tiết kiệm chi phí.

Máy in phun Epson
Lên đến **85%** tiêu thụ ít điện năng hơn¹

So với Máy in laser



Giảm lượng CO₂ máy in thải ra

Lượng CO₂ mà máy in laser thải ra cần đến 8 cây để hấp thụ hết toàn bộ trong khi **máy in phun Epson chỉ cần 1 cây**.

Máy in phun Epson
Lên đến **85%** thải ít CO₂ hơn²

So với Máy in laser



Giảm nhu cầu thay thế các bộ phận

Giảm số lượng bộ phận cần vứt bỏ. Nhu cầu thay thế bộ phận của máy in phun **thấp hơn so với máy in laser**.

Máy in phun Epson
Lên đến **59%** cần thay thế bộ phận ít hơn³

So với Máy in laser



¹ Epson đã ủy quyền cho Keypoint Intelligence-Buyers Lab tiến hành thử nghiệm. Hai model so sánh được chọn từ máy in laser màu đa năng trong phân khúc có tốc độ in 65-70 trang/phút. Thử nghiệm được thực hiện ở cài đặt mặc định của thiết bị bằng phương pháp kiểm tra mức tiêu thụ năng lượng tiêu chuẩn của Keypoint - Intelligence-Buyers Lab. Các tính toán dựa trên khối lượng công việc trong 2 x 4 giờ in của ngày trong tuần + 16 giờ ở chế độ ngủ/chế độ chờ và 48 giờ sử dụng năng lượng ở chế độ ngủ/chế độ chờ vào cuối tuần. Tổng cộng 69 trang trong các tệp mẫu kiểm tra khối lượng công việc ở định dạng .doc, .xls, .ppt, .html và Outlook đã được in 6 lần trong mỗi khoảng thời gian in kéo dài 4 tiếng.

² Lượng CO₂ hàng năng được tính toán dựa trên JEMAI-LCA Pro. Khả năng hấp thụ CO₂ của cây tuyết tùng được tính toán dựa trên tiêu chuẩn 8.8 kg CO₂/cây/năm của Cơ quan Lâm nghiệp Nhật Bản.

³ Epson đã ủy quyền cho Keypoint Intelligence-Buyers Lab tiến hành thử nghiệm. Hai model so sánh được chọn từ máy in laser màu đa năng trong phân khúc có tốc độ in 65-70 trang/phút. Các tính toán dựa trên tần suất và số lượng vật tư tiêu hao và bộ phận thay thế để in 1 triệu trang (mẫu thử ISO/IEC 24712) trong khoảng thời gian 5 năm.

Rất dễ sử dụng



Dập ghim thủ công

Dập ghim tự động lên đến 20 tờ khi đưa vào dập ghim thủ công. Với 1,000 ghim mỗi hộp, dập ghim thủ công có thể ghim định lượng giấy lên đến 90 g/m².



Hỗ trợ vật liệu in linh hoạt

WorkForce Pro của Epson có khả năng hỗ trợ in đến khổ giấy A3+ trên nhiều loại vật liệu in có độ dày (tối đa 256 g/m²) và độ dài (tối đa 1200 mm) khác nhau bằng Khay đa năng.



Khay giấy đầu ra có thể rút ra kéo vào

Thiết kế tiết kiệm không gian này được trang bị khay giấy có thể rút ra kéo vào đối với vật liệu in khổ A3, chỉ hoạt động khi in/copy khổ A3. Cần dùng tay đẩy khay vào vị trí ban đầu sau khi sử dụng.



Xử lý giấy tốt hơn

Tăng lượng giấy nạp bằng cách sử dụng tối đa 4 khay giấy để hỗ trợ tổng 1,900 trang đối với WF-C879R, bao gồm Khay đa năng có lượng giấy đầu vào 150 tờ.



Kết nối mạng và khả năng vận hành độc lập

WorkForce Pro được trang bị cổng mạng cho phép in, scan trực tiếp và phục vụ nhiều máy tính hoặc vận hành độc lập cho một máy tính. Ngoài ra còn có thể gắn thêm cổng Ethernet hoặc cổng Fax.

Giải pháp quy trình làm việc cải tiến

Duy trì khả năng cạnh tranh với các giải pháp thúc đẩy doanh nghiệp phát triển. Giải pháp quy trình làm việc cải tiến được xây dựng nhằm giúp bạn sử dụng hết tính năng của máy in doanh nghiệp.

GIẢI PHÁP CỦA EPSON

QUẢN LÝ IN VÀ SCAN

Epson Print Admin

Giải pháp dựa trên máy chủ tạo ra một môi trường in, scan và copy tập trung được bảo mật thông qua xác thực người dùng. Các chức năng báo cáo cải tiến có thể giúp các tổ chức giảm chi phí in ấn và quản lý các chương trình in ấn.

Epson Print Admin Serverless

Chức năng tích hợp tạo ra môi trường in, scan và copy bảo mật thông qua xác thực người dùng. Tự động phân phối tài liệu đến tài khoản email và thư mục của người dùng dựa trên ID đăng nhập. Cho phép quản trị viên CNTT tạo báo cáo, bảo mật tốt hơn, nâng cao năng suất và tiết kiệm chi phí.

Epson Open Platform

Kiểm soát hoàn toàn các hoạt động in ấn của bạn thông qua một loạt các giải pháp của bên thứ ba, cho phép bạn điều chỉnh máy in WorkForce Pro để đáp ứng các yêu cầu kinh doanh cụ thể và thay đổi bằng các giải pháp quản lý in và quản lý tài liệu.

QUẢN LÝ TÀI LIỆU

Document Capture Pro*

Dễ dàng scan, xem, chỉnh sửa, lưu lại và gửi tài liệu đã scan. Phần mềm nhận diện mã vạch, ký tự và trang trống trong tài liệu được scan để phân chia hàng loạt. Bạn được phép tùy chỉnh tối đa 30 thiết lập tác vụ cùng tùy chọn gán phím tắt cho bảng điều khiển máy scan để đơn giản hóa quy trình scan. OCR tích hợp có khả năng tạo tệp PDF có thể tìm kiếm và lưu tài liệu thành các định dạng Microsoft Office có thể chỉnh sửa. Ngoài ra, người dùng có thể bảo vệ thiết bị và tài liệu bằng mật khẩu khi sử dụng tính năng Nhật ký nâng cao để xác định vị trí và theo dõi tài liệu.

* Document Capture Pro (Windows), Document Capture (Mac OS X), chức năng bị hạn chế đối với phiên bản Mac

Document Capture Pro Server

Tập trung vào thao tác scan và quản lý nhóm gồm tối đa 100 máy scan mà không cần cài đặt trình điều khiển trên từng máy tính. Tạo và gán tối đa 30 thiết lập tác vụ vào bảng thao tác máy in qua một giao diện web duy nhất. Xử lý và phân phối tài liệu an toàn đồng thời theo dõi qua báo cáo.

QUẢN LÝ NHÓM

Epson Device Admin

Phần mềm miễn phí cho phép bạn kiểm soát, phân tích và quản lý nhóm máy in của mình một cách tập trung từ một giao diện trực quan, được thiết kế để tăng năng suất và giảm chi phí.

Epson Remote Services (ERS)

Hệ thống quản lý thiết bị dựa trên đám mây đối với máy in Epson đã đăng ký cho đối tác cung cấp dịch vụ và người dùng cuối. Với ERS, bạn có thể yên tâm vì mọi sự cố đều được tự động thông báo cho đối tác cung cấp dịch vụ, giúp giải quyết chính xác và nhanh hơn. Ngoài ra, bạn có thể truy cập thông tin chi tiết và nhận thông báo định kỳ về tình trạng và mức độ tiêu hao của thiết bị ở mọi nơi.

Tính năng kết nối

Kết nối mạng và khả năng vận hành độc lập

Nhờ trang bị Ethernet, Wi-Fi, fax RJ-11, Wi-Fi Direct và USB 3.0, máy in là lựa chọn hoàn hảo cho môi trường văn phòng. Ngoài ra, Wi-Fi Direct đóng vai trò một điểm truy cập, cho phép tối đa bốn thiết bị kết nối trực tiếp cùng lúc với máy in.



Epson Connect

In tài liệu không dây từ bất cứ nơi nào trên thế giới với vô số tính năng từ Epson Connect như:

- **Epson iPrint** – In từ hoặc scan trực tiếp trên thiết bị thông minh hoặc dịch vụ lưu trữ đám mây trực tuyến.
- **Epson Email Print** – In trên bất kỳ máy in Epson nào có cài đặt Email Print từ bất kỳ thiết bị hoặc PC nào bằng cách truy cập email.
- **Remote Print Driver** – In trên máy in Epson tương thích từ mọi nơi trên thế giới qua Internet nhờ sử dụng PC có Remote Print Driver hoặc từ thiết bị di động qua ứng dụng Epson iPrint.
- **Scan to Cloud** – Chia sẻ bản scan qua email hoặc lưu trữ trực tuyến trên dịch vụ lưu trữ đám mây.

Giải pháp di động khác:

- **Apple® AirPrint™**
- **Mopria™ Print Service**

Để biết thêm thông tin về Epson Connect, vui lòng truy cập <http://www.epson.com.vn/connect>

Tính năng bảo mật mạnh mẽ

Việc in ấn được bảo mật với việc phát hành mã PIN

In tài liệu mật bằng cách đặt mã PIN cho một tác vụ in để hiện trên bảng thao tác máy in.

Bộ lọc địa chỉ IP

Bảo mật tài liệu bằng cách ngăn các thiết bị trái phép kết nối với máy in.

Chế độ quản trị bảng thao tác máy in

Đặt mật khẩu để truy cập và thay đổi các cài đặt quản trị viên cho máy in. Việc này ngăn người dùng trái phép thay đổi cài đặt máy in.

Chức năng giới hạn truy cập

Giảm nguy cơ rò rỉ thông tin bằng cách giới hạn quyền truy cập vào các chức năng cho tối đa 10 tài khoản người dùng.

Sổ địa chỉ LDAP

Ngăn chặn rò rỉ thông tin bằng cách sử dụng sổ địa chỉ được đăng ký trong máy chủ LDAP để chọn chính xác địa chỉ E-mail của người nhận.

Model	WF-C878R	WF-C879R
In ấn		
Phương pháp in	Đầu in PrecisionCore™	
Cấu hình lỗ phun	800 lỗ phun cho mỗi màu (Black, Cyan, Magenta, Yellow)	
Chiều in	In hai chiều, In một chiều	
Độ phân giải tối đa	4,800 x 1,200 dpi (tích hợp Công nghệ thay đổi kích thước hạt mực)	
Thể tích hạt mực tối thiểu	4.6 pl	
Tốc độ in ¹		
Văn bản nhập lớn - Memo (A4)	Xấp xỉ 35 trang/phút hoặc 35 trang/phút (Đen trắng ⁶⁵ /Màu ^{65,2})	Xấp xỉ 35 trang/phút hoặc 35 trang/phút (Đen trắng ⁶⁵ /Màu ^{65,2})
ISO 24734, A4, Một mặt	Xấp xỉ 25 ảnh/phút hoặc 24 ảnh/phút (Đen trắng/Màu)	Xấp xỉ 26 ảnh/phút hoặc 25 ảnh/phút (Đen trắng/Màu)
ISO 24734, A4, Hai mặt	Xấp xỉ 17 ảnh/phút hoặc 16 ảnh/phút (Đen trắng/Màu)	Xấp xỉ 18 ảnh/phút hoặc 17 ảnh/phút (Đen trắng/Màu)
ISO 24734.2, A3, Một mặt	Xấp xỉ 13 ảnh/phút hoặc 13 ảnh/phút (Đen trắng/Màu)	Xấp xỉ 13 ảnh/phút hoặc 13 ảnh/phút (Đen trắng/Màu)
ISO 24734.2, A3, Hai mặt	Xấp xỉ 11 ảnh/phút hoặc 11 ảnh/phút (Đen trắng/Màu)	Xấp xỉ 11 ảnh/phút hoặc 11 ảnh/phút (Đen trắng/Màu)
Thời gian in trang đầu tiên	Xấp xỉ 5.5 giây (Đen trắng/Màu)	
Ngôn ngữ máy in		
Bộ mô phỏng ngôn ngữ điều khiển máy in	PCL5/PCL6/PostScript3/PDF (ver1.7)	
Bộ nhớ	3,072 MB	4,224 MB
Công suất hàng tháng tối đa	75,000 trang/tháng	
Khối lượng in hàng tháng được khuyến nghị	2,000 - 10,000 trang/tháng	
Dung lượng ổ cứng HDD	-	320 GB
In hai mặt tự động	Có	
Copy		
Tốc độ copy		
ISO 29183, A4, một mặt (hình phẳng)	Xấp xỉ 23 ảnh/phút hoặc 22 ảnh/phút (Đen trắng/Màu)	Xấp xỉ 24 ảnh/phút hoặc 23 ảnh/phút (Đen trắng/Màu)
ISO 24735, A4, Một mặt (ADF)	Xấp xỉ 21 ảnh/phút hoặc 21 ảnh/phút (Đen trắng/Màu)	
ISO 24735, A4, Hai mặt (ADF)	Xấp xỉ 15 ảnh/phút hoặc 15 ảnh/phút (Đen trắng/Màu)	
Số bản sao tối đa ở chế độ copy độc lập	999 bản sao	
Độ phân giải copy tối đa	600 x 600 dpi	
Thu nhỏ/Phóng to	25 - 400%, chức năng tự động căn chỉnh	
Khổ giấy copy (Hình phẳng)	A3, B4, Legal, Indian-Legal, 8.5x13in, Letter, A4, B5, A5, B6, A6, 16K, 8K, 13x18cm, HV 16:9 Wide, 10x15cm, #10, DL, C4, C6	
Khổ giấy copy tối đa	A3	
Scan		
Loại máy scan	Máy scan ảnh màu hình phẳng	
Loại cảm biến	CIS đen trắng	CIS màu
Độ phân giải quang học	1,200 x 2,400 dpi	600 x 600 dpi
Diện tích scan tối đa	297.18 x 431.8 mm (11.7 x 17")	
Độ sâu bit của máy scan		
Màu	Đầu vào 30-bit, đầu ra 24-bit	
Thang độ xám	Đầu vào 10-bit, đầu ra 8-bit	
Đen trắng	Đầu vào 10-bit, đầu ra 1-bit	
Tính năng scan	Scan vào thiết bị bộ nhớ, scan vào thư mục kết nối mạng/FTP, scan để gửi email, scan vào máy tính (Document Capture Pro), scan vào máy tính (WSD)	
Tốc độ scan (Khổ A4, Hình phẳng/ADF một mặt/ADF hai mặt)		
200 dpi Đen trắng	4.0 giây hoặc 25 trang/phút hoặc 45 ảnh/phút	3.7 giây hoặc 50 trang/phút hoặc 100 ảnh/phút
Màu	5.0 giây hoặc 25 trang/phút hoặc 45 ảnh/phút	3.7 giây hoặc 50 trang/phút hoặc 100 ảnh/phút
Chức năng ADF		
Độ dày giấy được hỗ trợ	52-128 g/m ²	38 - 128 g/m ²
Lượng giấy nạp	50 tờ (80 g/m ²)	150 tờ (80 g/m ²)
Scan/copy hai mặt tự động	Có	
Chức năng Fax		
Loại FAX	Khả năng gửi fax đen trắng và màu	
Bộ nhớ nhận/Bộ nhớ trang	6 MB, Bộ nhớ trang tối đa 550 trang (ITU-T Biểu đồ số 1)	
Mã chỉnh lỗi	ITU-T T.30	
Tốc độ FAX (tốc độ truyền dữ liệu)	Tối đa 33.6 kb/giây, Xấp xỉ 3 giây/trang	
Độ phân giải FAX		
Đen trắng	Tiêu chuẩn: 8 pel/mm x 3.85 line/mm, Mịn: 8 pel/mm x 7.7 line/mm, Siêu mịn: 8 pel/mm x 15.4 line/mm, Cực mịn: 16 pel/mm x 15.4 line/mm	
Màu	Mịn: 200 x 200 dpi, Ảnh: 200 x 200 dpi	
Khổ giấy gửi		
Hình phẳng	A5 đến A3/Ledger	
ADF	A5 đến A3/Ledger	
Khổ giấy nhận	HLT, A5, B5, A4, LT, LGL, B4, 11 x 17 in, A3	
Gọi nhanh/Gọi nhóm	Tối đa 2.000 số, 200 nhóm	
Đặc điểm của Fax	Gửi fax qua PC (truyền/nhận), Quay số tự động, Quay số một chạm, Số địa chỉ, Hạn chế truyền, Fax cho nhiều người (chỉ đen trắng), Nhận theo vòng, Xem trước bản fax, Gửi fax đến email, Tiếp nhận bộ nhớ, Gửi fax vào thư mục	

Kích thước và trọng lượng

WF-C878R

Trọng lượng (chưa tính vật tư tiêu hao): 59.7 kg (131.6 lb)



WF-C878R kèm

3 x khay giấy và Chân đỡ máy in chọn thêm

Trọng lượng (chưa tính vật tư tiêu hao): 125.1 kg (275.8 lb)



WF-C879R

Trọng lượng (chưa tính vật tư tiêu hao): 75.6 kg (166.7 lb)



WF-C879R kèm

3 x khay giấy và Chân đỡ máy in chọn thêm

Trọng lượng (chưa tính vật tư tiêu hao): 141.0 kg (310.9 lb)



THÔNG SỐ KỸ THUẬT

WORKFORCE PRO WF-C878R/C879R

	WF-C878R	WF-C879R
Xử lý giấy		
Phương pháp nạp giấy	Kéo giấy bằng trực lăn	
Số lượng khay giấy	2 (phía trước 1, phía sau 1)	
Sức chứa giấy		
Lượng giấy đầu vào	Tối đa 335 tờ (80 g/m ²) (Khay giấy 1: 250 tờ + Khay sau: 85 tờ)	Tối đa 400 tờ (80 g/m ²) (Khay giấy 1: 250 tờ + Khay sau: 150 tờ)
Lượng giấy đầu vào tối đa	Tối đa 1.835 tờ (80 g/m ²) (Khay giấy 1: 250 tờ + Khay sau 85 tờ) + 3 x Khay giấy chọn thêm: 500 x 3 tờ)	Tối đa 1.900 tờ (80 g/m ²) (Khay giấy 1: 250 tờ + Khay sau 150 tờ) + 3 x Khay giấy chọn thêm: 500 x 3 tờ)
Lượng giấy đầu ra	250 tờ	
Khổ giấy	A6, A5, A4, A3, A3+, A3, Executive, Letter, 8.5 x 13 in, Indian-Legal, Legal, B6, B5, B4, 100 x 148 mm, 3.5 x 5 in, 4 x 6 in, 5 x 7 in, 5 x 8 in, 8 x 10 in, 16:9 wide, 16K 195 x 270 mm, 8K 270 x 390 mm, Envelopes: #10, DL, C6, C4	
Khổ giấy tối đa	A3+, 329 x 1200 mm (12.95 x 47.24")	
Kết nối máy in		
USB	USB 3.0	
Mạng	Ethernet (1000BASE-T/100BASE-TX/10BASE-T), Wi-Fi (IEEE 802.11b/g/n), Wi-Fi Direct	
Giao thức mạng	TCP/IPV4, TCP/IPV6	
Giao thức in qua mạng	LPD, IPP, PORT9100, WSD	
Giao thức quản lý mạng	SNMP, HTTP, DHCP, BOOTP, APIPA, PING, DDNS, mDNS, SNTP, SLP, WSD, LLTD	
Tính năng bảo mật	Chức năng giới hạn truy cập, Chứng nhận số PIN, Sổ địa chỉ LDAP, Lọc địa chỉ IP, Chế độ quản trị bằng thao tác máy in	
Chức năng máy chủ USB		
Kiểu in trực tiếp	Thiết bị bộ nhớ	
Máy chủ USB	Máy chủ USB (chức năng Scan vào thiết bị bộ nhớ/Lưu trữ)	
Khổ giấy in trực tiếp	10x15 cm, 13x18 cm, HV 16:9 Wide, A3, A4, A5, A6, Legal, Indian-Legal, Letter, B4, B5, B6, 8K, 16K, #10, C4, C6, DL, 8x13 in	
In qua thiết bị di động và in từ xa	Epson iPrint, Epson Email Print, Remote Print Driver, Scan to Cloud, Apple AirPrint	
Bảng điều khiển		
Màn hình LCD	Màn hình màu LCD 5.0 inch/12.7 cm	
Phần mềm máy in		
Hệ điều hành tương thích	Windows XP/Vista/7/8/8.1/10 Windows Server 2003/2008/2012/2016/2019 Mac OS X 10.6.8 trở lên	
Thông số kỹ thuật điện		
Điện áp định mức	220 - 240 V	100V - 240 V
Tần số định mức	50 - 60 Hz	
Giá trị Mức tiêu thụ điện điển hình (TEC)	0.3 KWh	
Mức tiêu thụ điện		
Hoạt động	40 W	50 W
Chế độ chờ	17 W	24 W
Chế độ ngủ	1.4 W	1.2 W
Tắt nguồn	0.3 W	0.3 W
Độ ồn		
In qua PC/Ánh chất lượng cao nhất khi in trên giấy in ảnh bóng cao cấp	5.6 B(A), 40 dB(A)	6.2 B(A), 46 dB(A)
In qua PC/Mặc định giấy thường ²	6.6 B(A), 51 dB(A)	6.9 B(A), 53 dB(A)
Khay giấy chọn thêm		
Lượng giấy nạp	500 tờ (80 g/m ²)	
Trọng lượng giấy	64 - 90 g/m ²	
Dập ghim thủ công chọn thêm (chỉ khả dụng trên WF-C879R)		
Sức chứa ghim	-	Tối đa 20 tờ (90 g/m ²)
10/100/1000 Base-T, Ethernet chọn thêm (chỉ khả dụng trên WF-C879R)		
Mạng	-	1000BASE-T/100BASE-TX/10BASE-T

*1 Tốc độ in (trang/phút) được tính toán khi in trên giấy thường A4 ở chế độ nhanh nhất. Tốc độ in có thể thay đổi tùy thuộc vào cấu hình hệ thống, chế độ in, độ phức tạp của tài liệu, phần mềm, loại giấy được sử dụng và khả năng kết nối. Tốc độ in không bao gồm thời gian xử lý trên máy tính chủ.



*2 Chế độ mặc định của máy in đã nâng theo ISO7779.

© 2020 Epson Singapore Pte Ltd. Bảo lưu mọi quyền. Nghiêm cấm sao chép một phần hoặc toàn bộ mà không có sự cho phép bằng văn bản của Epson. EPSON và EXCEED YOUR VISION là nhãn hiệu đã đăng ký của Seiko Epson Corporation. Tất cả các tên sản phẩm và tên công ty khác được sử dụng trong tài liệu này chỉ nhằm mục đích nhận dạng và là nhãn hiệu hoặc nhãn hiệu đã đăng ký của chủ sở hữu tương ứng. Epson từ chối bất kỳ và mọi quyền liên quan đến những nhãn hiệu đó. Bản in mẫu chỉ mang tính minh họa. Thông số kỹ thuật và tính sẵn có của sản phẩm có thể thay đổi mà không cần thông báo và có thể khác nhau giữa các quốc gia. Vui lòng liên hệ các văn phòng Epson để biết thêm thông tin. Apple, iPad và iPhone là các nhãn hiệu của Apple Inc. được đăng ký tại Hoa Kỳ và các quốc gia khác. App Store là nhãn hiệu dịch vụ của Apple Inc. Android là nhãn hiệu của Google Inc.

Dấu của Đại lý

Thông tin chính xác tại thời điểm in
In vào tháng 02 năm 2020

Thông tin trong tài liệu quảng cáo này không phải là cam kết và được cung cấp dưới dạng thông tin chung "nguyên trạng" mà không bảo đảm dưới bất kỳ hình thức nào, dù trình bày rõ ràng hay ngụ ý về tính chính xác, đầy đủ hoặc đúng đắn của thông tin hay ngụ ý về chất lượng đạt yêu cầu và/hoặc phù hợp cho mục đích sử dụng cụ thể. Epson và các công ty liên kết của Epson không chịu trách nhiệm pháp lý đối với mọi tổn thất trực tiếp, ngẫu nhiên, hậu quả, gián tiếp hoặc trừng phạt phát sinh do người xem truy cập hoặc sử dụng thông tin trong tài liệu quảng cáo này. Dù Epson luôn cân trọng để đảm bảo thông tin trong tài liệu quảng cáo này được cập nhật, chính xác và đúng đắn, người xem vẫn cần yêu cầu Epson tư vấn riêng trước khi sử dụng thông tin tương tự. Epson không chịu trách nhiệm về hậu quả do mọi hành động của người xem gây ra khi sử dụng tài liệu/thông tin trong tài liệu quảng cáo này mà không xác minh riêng với Epson.

Tư vấn bán hàng (028) 3925 5545

EpsonVietnam
 EpsonSEA
 EpsonSEA
 EpsonSoutheastAsia
 Epson Southeast Asia

Để xem thông số kỹ thuật mới nhất, vui lòng truy cập www.epson.com.vn/betterthanlaser